

**CÔNG TY TNHH
KIMBERLY-CLARK VIETNAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Số: 08/2022/QĐ-KCV

TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 09 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Bản công bố Tiêu chuẩn áp dụng

SẢN PHẨM: KOTEX™ Mini Meow

GIÁM ĐỐC CÔNG TY TNHH KIMBERLY-CLARK VIETNAM

- Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật do Chủ tịch nước công bố ngày 12/07/2006
- Căn cứ Thông tư 21/2007/TT-BKHCN ngày 28/09/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ
- Căn cứ vào nhu cầu hoạt động sản xuất của công ty.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Ban hành kèm theo quyết định này TCCS 01:2020/KCV.

Điều 2: Các phòng ban trong công ty chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Điều 3: Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Bình Dương, ngày 29 tháng 09 năm 2022

Đại diện doanh nghiệp

Giám đốc nhà máy



DƯƠNG MINH HÒAI

Nơi nhận:

- Các phòng ban của công ty;
- Lưu công ty.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

BẢN CÔNG BỐ TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM, HÀNG HÓA
The declaration of quality standard of product and goods
Số: 01:2020/KCV

Doanh nghiệp: CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN KIMBERLY-CLARK VIETNAM

Manufacturer: KIMBERLY CLARK VIETNAM Ltd.,

Địa chỉ: Số 32 ĐẠI LỘ HỮU NGHỊ, VSIP, THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG.

Address: 32 No., Huu Nghi Avenue, VSIP, Thuan An City, Binh Duong Province

Điện thoại (Tel. N^o): (0274) 3743911 Fax: (0274) 3743914

Email:

CÔNG BỐ

(We herely declare)

Tiêu chuẩn *(The standard N^o)*: TCCS 01:2020/KCV

Áp dụng cho sản phẩm, hàng hóa (Tên kiểu loại, mã số hàng hóa): KOTEX™ Mini Meow

Danh sách sản phẩm theo phụ lục đính kèm

(For the articles: articles' name type, H.S code): KOTEX™ Mini Meow

Doanh nghiệp cam kết sản xuất, kinh doanh sản phẩm, hàng hóa theo đúng tiêu chuẩn công bố trên.

(We undertake our products and goods suitable to the above standard.)

Bình Dương, ngày 29 tháng 09 năm 2022

(Binh Duong City, 29 Sept 2022)



DƯƠNG MINH HOÀI

PHỤ LỤC 1**THÀNH PHẦN NGUYÊN VẬT LIỆU**

Tên sản phẩm	KOTEX™ Mini Meow siêu mềm siêu mỏng cánh
Tiêu chuẩn KC	SPEC-20968
STT	Tên nguyên vật liệu
1	Màng vải không dệt
2	Màng chuyển tiếp
3	Hạt siêu thấm
4	Bột giấy
5	Màng đáy PE
6	Keo
7	Giấy không dính
8	Băng keo

PHỤ LỤC 2**QUY CÁCH BAO BÌ THƯƠNG PHẨM**

Tên sản phẩm	Kích thước (cm)	Số lượng (miếng)
KOTEX™ Mini Meow siêu mềm siêu mỏng cánh	24	8

Trưởng Phòng Chất lượng



Trần Văn Trí

Bình Dương, ngày 29 tháng 09 năm 2022

Đại diện doanh nghiệp

Giám Đốc nhà máy



Dương Minh Hoài

TIÊU CHUẨN CƠ SỞ

TCCS 01:2020/KCV

Soát xét lần thứ :01

KOTEX™ Mini Meow

CÔNG TY TNHH KIMBERLY-CLARK VIỆT NAM

MỤC LỤC

1. PHẠM VI ÁP DỤNG	Trang 3
2. YÊU CẦU KỸ THUẬT	Trang 3
2.1 Thành phần nguyên vật liệu	Trang 3
2.2 Quy cách bao bì thương phẩm	Trang 3
2.3 Chỉ tiêu chất lượng	Trang 3
2.3.1 Chỉ tiêu hóa lý	Trang 3
2.3.2 Chỉ tiêu vi sinh	Trang 4
2.3.3 Chỉ tiêu cảm quan	Trang 4
3. PHƯƠNG PHÁP THỬ	Trang 4
3.1 Chỉ tiêu hóa lý	Trang 4
3.2 Chỉ tiêu vi sinh	Trang 4
3.3 Chỉ tiêu cảm quan	Trang 4
4. BAO BÌ, GHI NHÃN, VẬN CHUYỂN VÀ BẢO QUẢN	Trang 4
4.1 Bao bì	Trang 4
4.2 Ghi nhãn	Trang 4
4.3 Vận chuyển	Trang 5
4.4 Bảo quản	Trang 5

PHỤ LỤC 1**PHỤ LỤC 2**

1. PHẠM VI ÁP DỤNG:

Tiêu chuẩn này áp dụng cho sản phẩm **KOTEX™ Mini Meow** dùng để giữ vệ sinh cho phụ nữ, sản xuất tại: xem số lô trên sản phẩm. Mã A: Hàn Quốc bởi công ty Kimberly-Clark TJ Mill, 41-1 Block, The 3 Industrial Complex, Munpyung-Dong, Taedok-Gu, Taejon, Korea 306-220. Mã B: Malaysia bởi công ty Kimberly-Clark Product(M) Sdn, Bhd, Batu 4 1/2, Jalan Mersing, 86000, Kluang, Johor Darul Ta'zim, Malaysia. Mã C: Singapore bởi công ty Kimberly-Clark Asia Pacific Pte.Ltd. 81 Tuas South Ave 8 Singapore 637558. Mã D: Việt Nam bởi công ty TNHH Kimberly-Clark Việt Nam Khu công nghiệp Việt Nam-Singapore, Số 32 Đại Lộ Hữu Nghị, Thành phố Thuận An, Tỉnh Bình Dương. Mã E: Trung Quốc bởi KNH Enterprise (Yangzhou) Co., Ltd, 66 Dongfenghe East Road, Yangzhou Economic and Technological Development Zone, Yangzhou City, 225101, Jiangsu Province, P. R. CHINA. Sản phẩm được nhập khẩu và phân phối bởi công ty TNHH Kimberly Clark Việt Nam, khu công nghiệp Việt Nam – Singapore, số 32 Đại Lộ Hữu Nghị, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, Việt Nam.

2. YÊU CẦU KỸ THUẬT:

2.1. Thành phần nguyên vật liệu:

Sản phẩm được sản xuất từ các nguyên liệu thông dụng sử dụng cho lĩnh vực sản xuất các sản phẩm vệ sinh từ bột giấy.

Xem chi tiết tại Phụ lục 1.

2.2. Quy cách bao bì thương phẩm: Xem chi tiết tại Phụ lục 2.

2.3. Chỉ tiêu chất lượng:

2.3.1. Chỉ tiêu hoá lý:

Chỉ tiêu	Đơn vị	Giới hạn cho phép
Độ thấm hút	gam	> 50
Thời gian thấm hút	giây	< 6
Tính thấm ướt bề mặt	giọt	< 3

2.3.2. Chỉ tiêu vi sinh:

Chỉ tiêu	Đơn vị	Giới hạn cho phép
Tổng nấm men, nấm mốc	(CFU/g)	< 50
Tổng số vi khuẩn hiếu khí	(CFU/g)	< 500

2.3.3. Chỉ tiêu cảm quan:

Sản phẩm được đánh giá chất lượng về mặt cảm quan dựa theo phương pháp nội bộ của tập đoàn Kimberly-Clark (PR-04511).

3. PHƯƠNG PHÁP THỬ:**3.1. Chỉ tiêu hóa lý:**

Tham khảo theo phương pháp thí nghiệm chuẩn của Tiêu chuẩn Việt Nam – Bảng vệ sinh phụ nữ TCVN 10585:2014.

3.2. Chỉ tiêu vi sinh:

Tham khảo phương pháp thí nghiệm chuẩn được đề cập trong TCVN 10585:2014 và Dược Điển Việt Nam ĐĐVN III Phụ lục 10 (10.7).

3.3. Chỉ tiêu cảm quan:

Tham khảo phương pháp nội bộ của tập đoàn Kimberly-Clark (PR-04511).

4. BAO BÌ, GHI NHÃN, BẢO QUẢN VÀ VẬN CHUYỂN**4.1. Bao bì:**

Sản phẩm được đựng trong bao bì nhựa hàn kín và chứa trong một loại bao bì nhựa đặc biệt khác làm từ LDPE, có cán nhám.

Bao bì kín có tác dụng giữ cho sản phẩm được vệ sinh, tình trạng chất lượng không thay đổi trong điều kiện bình thường của quá trình lưu kho và sử dụng.

4.2. Ghi nhãn:

Nội dung ghi nhãn phù hợp theo nghị định 111/2021/NĐ-CP ngày 09/12/2021 và các văn bản pháp luật hiện hành khác của nhà nước. Trên bao bì của sản phẩm có ghi các nội dung sau:

- Tên sản phẩm: **Kotex™ Mini Meow**
- Tên công ty và địa chỉ công ty:
Công ty TNHH Kimberly-Clark Việt Nam - Khu công nghiệp Việt Nam-Singapore,
Số 32, Đại lộ Hữu Nghị, Thành phố Thuận An, Tỉnh Bình Dương
- Hướng dẫn sử dụng của sản phẩm
- Số lượng sản phẩm trong một gói
- Thành phần sản phẩm
- Thông tin bảo quản
- Thông tin lưu ý

- Thông số kỹ thuật
- Ngày sản xuất: X DD.MM.YYYY PPPNSS HH:MM
X: nơi sản xuất
DD.MM.YYYY: ngày, tháng, năm sản xuất
PPP: nhà máy sản xuất
N: tên máy sản xuất
SS: ca sản xuất
HH:MM: Giờ:phút
- Hạn sử dụng: 3 năm kể từ ngày sản xuất
- TCCS 01:2020/KCV

4.3. Vận chuyển

Sản phẩm phải được vận chuyển hợp vệ sinh, tránh va chạm.

4.4. Bảo quản :

Sản phẩm phải được để nơi thoáng mát, khô ráo sạch sẽ, không côn trùng, gặm nhấm, không gần nguồn nhiệt, tránh bụi, nơi ẩm thấp và tránh ánh sáng mặt trời trực tiếp.

Bình Dương, ngày 29 tháng 09 năm 2022

Trưởng phòng chất lượng



TRẦN VĂN TRÍ

Đại diện doanh nghiệp

Giám đốc nhà máy



DUYNG MINH HÒAI